TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN AN LÃO** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 71/2019/QĐST-HNGĐ	*An Lão, ngày 04 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN AN LÃO, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 122/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Chị Nguyễn Thị N; trú quán: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng và anh Vũ Văn T; trú quán: Thôn T, xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Văn T đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã A, huyện A, thành phố Hải Phòng ngày 19 tháng 4 năm 2007. Quá trình chung sống vợ chồng đã phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống trong mọi lĩnh vực dẫn đến vợ chồng không tôn trọng nhau. Vợ chồng không còn tình cảm và đã sống ly thân nhau từ năm 2015 đến nay, không quan tâm đến nhau. Chị Nguyễn Thị N, anh Vũ Văn T làm đơn đề nghị Tòa án nhân dân huyện An Lão, thành phố Hải Phòng công nhận thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Văn T có hai con chung là Vũ Thị Minh Q, sinh ngày 17 tháng 10 năm 2008 và Vũ Thị Ánh T, sinh ngày 31 tháng 10 năm 2011. Chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Văn T thỏa thuận giao con Vũ Thị Ánh T cho chị Nguyễn Thị N nuôi dưỡng và giao con Vũ Thị Minh Q cho anh Vũ Văn T nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi

khác theo quy định pháp luật. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau. Việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định tại các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Văn T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[4] Về lệ phí tòa án: Chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Văn T thỏa thuận chị Nguyễn Thị N nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự. Xét việc thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 149 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

[5] Tại biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, biên bản thuận tình ly hôn, thỏa thuận việc nuôi con và đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Nguyễn Thị N, anh Vũ Văn T ngày 26 tháng 4 năm 2019. Việc thỏa thuận của chị Nguyễn Thị N, anh Vũ Văn T là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp với quy định tại Điều 55 của Luật Hôn nhân và gia đình nên chấp nhận.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Văn T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con Vũ Thị Minh Q, sinh ngày 17 tháng 10 năm 2008 cho anh Vũ Văn T nuôi dưỡng và giao con Vũ Thị Ánh T cho chị Nguyễn Thị N nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị N và anh Vũ Văn T không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí tòa án: Chị Nguyễn Thị N nhận nộp cả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị Nguyễn Thị N đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0017188 ngày 26 tháng 4 năm 2019

của Chi cục Thi hành án dân sự huyện An Lão, thành phố Hải Phòng. Chị Nguyễn Thị N đã nộp đủ lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện An Lão;
- Chi cục THADS huyện An Lão;
- UBND xã A, huyện A;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hải